TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2025/QĐST-DS	*Bình Đại, ngày 11 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Mỹ Duyên.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Minh Quyền - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 119/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc: "*Yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2025/QĐST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: **Chị Phạm Thùy N**, sinh ngày 17/7/1978. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Bà Trần Thị Tuyết N**, sinh ngày 20/5/1955. (Vắng mặt)

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Ấp H, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu đề ngày 27/3/2025 và tại phiên họp, người yêu cầu là chị Phạm Thùy N trình bày:*

Mẹ ruột của chị là bà Trần Thị Tuyết N, sinh ngày 20/5/1955, Giấy chứng minh nhân dân số 321536847, có 02 người con gồm:

1. Chị Phạm Thị Hoàng Ngọc G, sinh năm 1976

2. Chị Phạm Thùy N, sinh năm 1978

Chồng là ông Phạm Văn Tuất hiện đã chết. Chị là người sống chung nhà và trực tiếp nuôi dưỡng bà Trần Thị Tuyết N.

Bà Trần Thị Tuyết N, đăng ký thường trú: ấp Bình Hòa, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú cuối cùng: ấp Bình Hòa, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, đã tự ý bỏ nhà đi, không nói với ai biết và đã biệt tích khỏi địa phương từ ngày 04 tháng 12 năm 2022 cho đến nay, gia đình không biết đi đâu và làm gì, ở đâu. Mặc dù chị và gia đình đã dùng mọi cách để tìm kiếm, liên hệ với người thân và bạn bè nhưng vẫn không có bất cứ thông tin gì của bà Nga cho đến nay.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết, Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thị Tuyết N, sinh ngày 20/5/1955. Đăng ký thường trú: Ấp Bình Hòa, Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre và không có yêu cầu gì về quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú. Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích của bà Nga là tại ấp Bình Hòa, Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- *Lý do, mục đích yêu cầu:* Để làm thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở.

- *Căn cứ của việc yêu cầu:* Đơn xin xác nhận ngày 27/3/2025 về việc bà Trần Thị Tuyết N có hộ khẩu thường trú tại ấp Bình Hòa, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre nhưng không còn sinh sống tại địa phương từ ngày 04/12/2022 cho đến nay, có xác nhận của Công an Thị trấn Bình Đại.

- *Tại phiên họp*: Vẫn giữ yêu cầu, không thay đổi gì.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp, Thẩm phán và người tham gia phiên họp đều chấp hành đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết: Đề nghị áp dụng Điều 64 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thùy N về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thị Tuyết N đã biệt tích 06 tháng liền trở lên tại nơi cư trú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết:

Chị Phạm Thùy N yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thị Tuyết N. Bà Nga có nơi cư trú cuối cùng tại ấp Bình

Hòa, Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

[2]. Về nội dung:

Bà Trần Thị Tuyết N, sinh ngày 20/5/1955, Giấy chứng minh nhân dân số 321536847, có 02 người con gồm: Chị Phạm Thị Hoàng Ngọc G và chị Phạm Thùy N. Chồng là ông Phạm Văn Tuất hiện đã chết. Chị N là người sống chung nhà và trực tiếp nuôi dưỡng bà Trần Thị Tuyết N tại ấp Bình Hòa, Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Nhưng từ ngày 04 tháng 12 năm 2022, bà Nga đã biệt tích khỏi địa phương cho đến nay vẫn không có tin tức gì, gia đình không biết đi đâu và làm gì, ở đâu. Mặc dù đã tìm kiếm, liên lạc với người thân, bạn bè nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Nga.

Xét thấy: Lời khai của chị N xác định bà Nga đã vắng mặt tại nơi cư trú từ ngày 04/12/2022 cho đến nay, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể là Đơn xin xác nhận ngày 27/3/2025 với nội dung được Trưởng ấp xác nhận, bà Nga không còn sinh sống tại địa phương từ ngày 04/12/2022 cho đến nay và Công an Thị trấn Bình Đại xác nhận bà Nga có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Bình Hòa, Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre nhưng không còn sinh sống tại địa phương, phù hợp với biên bản xác minh ngày 05/6/2025 tại Công an Thị trấn Bình Đại.

Vì vậy, nay chị N yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Đại thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thị Tuyết N, để làm thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở của gia đình là có cơ sở, vì bà Nga đã biệt tích 06 tháng liền trở lên tại nơi cư trú, phù hợp với quy định tại Điều 64 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên yêu cầu của chị N được chấp nhận.

Về việc quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú: Chị N không có yêu cầu, nên không xét đến.

[3]. Đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại tham gia phiên họp: Phù hợp với nhận định của Tòa án, nên được chấp nhận.

[4]. Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/216 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thùy N phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361, 370, 371, 372, 381, 383 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 64 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/216 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của chị Phạm Thùy N đối với bà Trần Thị Tuyết N, sinh ngày 20/5/1955, có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi biệt tích: Ấp Bình Hòa, Thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thùy N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0011260 ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Phạm Thùy N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Chị Phạm Thùy N có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với bà Trần Thị Tuyết N vắng mặt tại phiên họp, có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.